

Số: /NQ-HĐND

Thượng Quan, ngày 18 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2026 - 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THƯỢNG QUAN
KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 – 2030 tỉnh Thái Nguyên;

Sau khi xem xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Thượng Quan về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2026-2030; Báo cáo số 399/BC-UBND ngày 12/12/2025 của UBND xã Thượng Quan về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và tổng hợp ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục bám sát các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 mà UBND tỉnh và Đảng bộ đề ra; Tiếp tục phát triển và nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp từ thế mạnh sẵn có; mở rộng các mô hình kinh tế hiệu quả. Tăng cường thu hút và huy động các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng. Phân đầu nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống, giảm nghèo bền vững cho nhân dân. Nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học; đẩy mạnh xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Duy trì xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế, chăm lo tốt sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Tăng cường các chính sách an sinh xã hội, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của địa phương. Quản lý và khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thu gom và xử lý rác thải. Chủ động triển khai các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn cho sản

xuất và đời sống của nhân dân. Xây dựng cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; nâng cao năng lực phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đồng thời, tiếp tục kiện toàn, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý của bộ máy hành chính nhà nước.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2030 đạt trên 6,7 tỷ đồng (*Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước (không bao gồm thu tiền sử dụng đất, thu từ xổ số kiến thiết, thuế tối thiểu toàn cầu) phấn đấu đạt bình quân từ 10%/năm trở lên*).

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn hằng năm 10,5%.
- Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất trồng trọt trên 70 triệu đồng.
- Diện tích gieo trồng cây hằng năm: 570 ha (trong đó có diện tích trồng cây lúa nếp thơm 45 ha/năm; diện tích trồng cây thuốc lá 110 ha/năm).
- Tổng đàn gia súc (trâu, bò, ngựa) đến năm 2030: 1.250 con.
- Tổng đàn lợn đến năm 2030: 7.000 con.
- Ổn định tỷ lệ độ che phủ rừng từ 70,27% trở lên.
- Có thêm 02 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP.
- Phấn đấu trong nhiệm kỳ, xã đạt 16/19 tiêu chí xã nông thôn mới (theo bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025).

b) Các chỉ tiêu văn hóa - xã hội

- Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 95% trở lên.
- Củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các cấp học, trước năm 2030 đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; 100% trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Năm 2030, có trên 90% gia đình văn hoá; trên 95% thôn văn hoá; 100% cơ quan đạt văn hóa.
- Giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) xuống dưới 10%; Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (cân nặng theo tuổi) xuống dưới 10%; tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc-xin 95% trở lên.
- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt trên 42 triệu đồng.

- Phần đầu hằng năm giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều từ 5% trở lên (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030).

- Năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 92%, trong đó, có bằng cấp chứng chỉ đạt từ 55% trở lên.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 100%.

c) Chỉ tiêu về chuyển đổi số

100% tổng số hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); hạ tầng mạng truy cập băng rộng cố định được đầu tư, nâng cấp đảm bảo 100% người sử dụng có khả năng truy nhập tốc độ trên 1Gb/s; mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 100% dân số, hướng tới phát triển mạng di động tiên tiến thế hệ tiếp theo.

d) Chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ số hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 100%.

- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch hợp quy chuẩn theo quy định đạt 80% trở lên.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã hằng năm đạt $\geq 20\%$ (trong đó khu vực trung tâm đạt 91% trở lên).

đ) Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

- Chỉ tiêu tuyên quân, động viên quân dự bị đạt 100% chỉ tiêu được giao.

- Xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ đạt từ 3,2% trở lên so với dân số của xã. Thực hiện giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho 100% các đối tượng theo quy định.

- Xây dựng xã không có ma túy giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Về phát triển kinh tế

a) Phát triển nông, lâm nghiệp

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCHTW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Chú trọng công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển thêm các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao; duy trì các cây trồng thế mạnh của địa phương (cây thuốc lá, khẩu nua léch). Rà soát các sản phẩm tiềm năng về nông sản, đặc sản, thực phẩm truyền thống... hỗ trợ hoàn thiện quy trình sản xuất, hướng dẫn lập hồ sơ đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP.

Tận dụng nguồn tài nguyên về đất đai khai thác tập trung theo quy hoạch, tạo ra vùng sản xuất hàng hoá tập trung có năng suất, chất lượng cao; đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình thuỷ lợi đưa vào sử dụng phục vụ sản xuất kịp thời, hiệu quả.

Thực hiện tốt việc duy trì và phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã và triển khai tiêm phòng gia súc, gia cầm đạt chỉ tiêu KH giao; Tận dụng các nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất từ các Chương trình mục tiêu quốc gia để xây dựng các dự án hỗ trợ người dân phát triển chăn nuôi. Chủ động xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống đói rét và phòng chống các loại dịch bệnh có thể xảy ra trên cây trồng, vật nuôi. Nâng cao tỷ lệ tiêm phòng cho đàn vật nuôi.

Chỉ đạo các thôn, hộ gia đình thực hiện trồng rừng, chăm sóc bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn khai thác lâm sản trái phép. Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác khoán bảo vệ rừng cho cộng đồng, hộ gia đình; gắn bảo vệ rừng với sinh kế.

b) Xây dựng nông thôn mới:

Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia vào Chương trình; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân các cấp;

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và tổ chức các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới từ xã đến các thôn, bản nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân;

Xây dựng lộ trình hoàn thành từng tiêu chí, xác định rõ tiêu chí ưu tiên và tiêu chí cần nguồn lực lớn. Tăng cường huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp và duy tu hệ thống đường giao thông trên địa bàn. Khuyến khích nhân dân cải tạo, chỉnh trang và xây dựng nhà ở đảm bảo an toàn, phù hợp với quy hoạch và điều kiện kinh tế của từng hộ. Phối hợp với ngành điện lực đầu tư cung cấp điện ổn định, an toàn cho sinh hoạt và sản xuất của người dân. Từng bước đầu tư, nâng cấp các thiết chế văn hóa ở xã và thôn nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng. Tăng cường đầu tư, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất trường học. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở; Tổ chức thu gom, xử lý rác thải theo quy định; vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường và tham gia các phong trào bảo vệ môi trường.

Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn. Huy động tối đa nguồn lực của địa phương, doanh nghiệp để tổ chức triển khai Chương trình.

c) Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Triển khai nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, của tỉnh và các cấp có thẩm quyền, nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn xã.

Huy động tối đa và sử dụng đúng mục đích các nguồn vốn phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương theo lợi thế từng vùng, từng ngành; ưu tiên đầu tư cho các khu vực khó khăn, vùng sâu.

Chỉ đạo các chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn chủ động đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia và xây dựng cơ bản.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát và đôn đốc tiến độ các dự án, tiểu dự án; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh. Thực hiện điều chuyển vốn từ các dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng giải ngân tốt theo đúng phân cấp. Hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm làm chậm tiến độ giải ngân; kiên quyết xử lý các nhà thầu vi phạm tiến độ hoặc chất lượng gây ảnh hưởng đến công trình và kế hoạch chung.

Cân đối và bố trí nguồn vốn đầu tư một cách tập trung, trọng điểm, phù hợp khả năng ngân sách; ưu tiên thanh toán cho các công trình đã hoàn thành, đã phê duyệt quyết toán nhưng còn thiếu vốn.

Nâng cao năng lực và trách nhiệm của chủ đầu tư, yêu cầu thực hiện nghiêm nhiệm vụ được giao, không để xảy ra tình trạng chậm triển khai hoặc trì trệ trong quá trình đầu tư và giải ngân.

Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch xây dựng, đảm bảo tất cả dự án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về đầu tư.

d) Thu - chi ngân sách

Thu ngân sách: Tập trung chỉ đạo khai thác triệt để các nguồn thu trên địa bàn, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển sản xuất kinh doanh; nắm bắt các nguồn thu phát sinh, phối hợp vận động tuyên truyền các thành phần kinh tế, sản xuất kinh doanh có nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các nguồn thu kịp thời; làm tốt công tác quản lý thu nợ, tránh tình trạng để nợ thuế kéo dài.

Chi ngân sách:

+ Chi thường xuyên: Thực hiện chi tiết kiệm, sử dụng ngân sách có hiệu quả, đúng mục đích, đảm bảo nguồn dự phòng để chủ động đối phó với những trường hợp thiên tai, lũ lụt, hoả hoạn, dịch bệnh.

+ Chi đầu tư phát triển: Quản lý và thực hiện tốt các nguồn vốn được giao, các dự án công trình thực hiện hoàn thành khối lượng đúng tiến độ và khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ thanh, quyết toán để giải ngân kịp thời, đạt kế hoạch giao.

2. Về phát triển văn hoá - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 25-KH/ĐU ngày 30/11/2025 của Đảng ủy xã về thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã.

Tiếp tục đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; Đổi mới hoạt động chuyên môn và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, ôn tập phụ đạo giúp đỡ học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh khá giỏi nâng cao chất lượng.

Hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp học. Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

Thực hiện quy hoạch, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, phù hợp với thực tế địa phương.

Xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập theo từng nhóm tuổi. Tổ chức đánh giá hằng năm về kết quả phổ cập các cấp học; Huy động các nguồn lực xã hội hóa cho giáo dục; Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ học sinh và giáo viên theo quy định.

b) Văn hoá - Thông tin - Truyền thông - Thể dục thể thao

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá thông tin, truyền thanh.

Tập trung huy động các nguồn vốn để xây dựng các thiết chế văn hoá phục vụ cộng đồng ở cấp cơ sở, đặc biệt là ở các thôn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào còn nhiều khó khăn như: Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, khu thể thao vui chơi giải trí. Quản lý và khai thác có hiệu quả các thiết chế văn hoá thể thao. Xây dựng nhà văn hoá xã, khu thể thao xã;

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, cải thiện đời sống tinh thần cho nhân dân, đấu tranh chống các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan. Các ban ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các nội dung của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Vận động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động xây dựng gia đình văn hoá, thôn văn hoá. Tổ chức bình xét, công nhận gia

đình văn hóa và thôn văn hóa bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy trình.

Duy trì và phát triển các câu lạc bộ, mô hình tự quản.

Rà soát, xây dựng Quy ước, Hương ước trên địa bàn 13 thôn.

c) Chính sách an sinh - xã hội

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi, công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, điều dưỡng người có công với cách mạng.

Thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Nắm chắc tình hình đời sống của người dân; rà soát, thực hiện các phương án bảo đảm an sinh xã hội cho người dân có hoàn cảnh khó khăn dịp Tết Nguyên đán, giáp hạt; tổ chức cứu trợ đột xuất kịp thời khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra;

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững theo hướng đa chiều, bảo đảm mức sống tối thiểu và các dịch vụ xã hội cơ bản; hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế, từng bước nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống lâu dài cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo theo quy định.

Tăng cường kết nối cung - cầu lao động; phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thực tế của lao động địa phương. Quan tâm cải thiện điều kiện làm việc bảo đảm môi trường làm việc an toàn cho người lao động. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về trẻ em; đặc biệt là Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030. Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để phát triển trẻ em toàn diện; thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, thúc đẩy thực hiện quyền tham gia của trẻ em.

Thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 và các chương trình, đề án thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý.

Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy.

d) Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 23-KH/ĐU ngày 28/11/2025 của Đảng ủy xã về thực hiện Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Duy trì và nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh; phấn đấu mọi người dân đều được tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản và có điều kiện sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng tốt; tăng cường kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tăng cường giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh, chú trọng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người cao tuổi.

Triển khai và thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế; sử dụng có hiệu quả máy móc trang thiết bị y tế.

Đẩy mạnh tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, dinh dưỡng hợp lý. Phối hợp với các đoàn thể vận động nhân dân thực hiện nếp sống vệ sinh, nâng cao ý thức tự bảo vệ sức khỏe.

e) Công tác dân tộc, tôn giáo

Tuyên truyền chủ trương chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, các chính sách về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tới mọi người dân. Huy động nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển, ưu tiên đầu tư cho công tác giảm nghèo, thực hiện tốt công tác đối với Người có uy tín trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo và các hiện tượng lợi dụng vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng gây mất ổn định về an ninh, chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

g) Công tác chuyển đổi số

Tăng cường ứng dụng các phần mềm quản lý văn bản, hệ thống điều hành và các nền tảng số trong xử lý công việc. Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông khảo sát, xây dựng và nâng cấp hạ tầng cáp quang. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp viễn thông bố trí vị trí lắp đặt trạm thu phát sóng phù hợp quy hoạch, đảm bảo an toàn và mỹ quan.

3. Công tác nội chính

Xây dựng và thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, chất lượng công vụ; triển khai thực hiện tốt các phần mềm hỗ trợ quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, phần mềm hồ sơ công việc. Thực

hiện kịp thời công tác thi đua khen thưởng.

Thực hiện tốt công tác tuyển quân, huấn luyện dân quân tự vệ. Xây dựng lực lượng quốc phòng, an ninh vững mạnh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; tổ chức thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Quốc gia về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội.

Tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực; giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo; đôn đốc các đơn vị giải quyết kịp thời kiến nghị, đề nghị, phản ánh của công dân; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Tuyên truyền, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền; Thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các công tác tư pháp khác theo quy định pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2026-2030.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị của chính quyền động viên cán bộ, chiến sĩ, nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khoá XX nhiệm kỳ 2021 - 2026 kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử

- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- TT ĐU, HĐND xã;
- LD UBND xã;
- Ban TT UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các Trường thôn.

Gửi bản giấy

- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Thanh Tuấn